

Số: /2025/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2**THÔNG TƯ****quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ
năng lực ngoại ngữ của nước ngoài**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài, bao gồm: Đối tượng liên kết tổ chức thi, việc bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi, trách nhiệm của các bên liên kết, tổ chức thực hiện.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam (sau đây gọi là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam);

b) Cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài (sau đây gọi là cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài);

c) Các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi* là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam có thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài, chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

2. *Đơn vị phối hợp tổ chức thi* là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam có thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi để bảo đảm một hoặc một số việc: đăng ký dự thi, cung cấp cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhân sự.

3. *Đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài* là cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài có trách nhiệm và thẩm quyền cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

Điều 3. Đối tượng liên kết tổ chức thi

Đối tượng liên kết tổ chức thi là các bên liên kết, gồm:

1. Bên Việt Nam là đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư này.

2. Bên nước ngoài là đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Thông tư này hoặc cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài được đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài ủy quyền hoặc cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ.

Điều 4. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

1. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài là văn bản xác nhận kết quả thi năng lực ngoại ngữ do đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài cấp cho người dự thi. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không phải là chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Các chứng chỉ của nước ngoài đánh giá năng lực chuẩn hóa khả năng học tập và đánh giá năng lực trong lĩnh vực chuyên môn để hành nghề không phải là chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được công nhận hợp pháp ở nước sở tại khi được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ; hoặc được sử dụng để xét duyệt hồ sơ nhập cư, nhập quốc tịch, cấp thị thực nhập cảnh cho công dân các nước có nhu cầu định cư, làm việc, nghiên cứu, học tập, công nhận đạt chuẩn đầu vào, đầu ra trong chương trình đào tạo đối với sinh viên quốc tế tại nước sử dụng ngôn ngữ được thi cấp chứng chỉ là ngôn ngữ chính thức.

4. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới khi được nhiều nước công nhận hoặc sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều này hoặc được tổ chức thi cấp chứng chỉ tại nhiều nước trên thế giới.

5. Việc phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không bao gồm việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ năng lực ngoại ngữ đó tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được phê duyệt liên kết tổ chức thi tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong hệ thống giáo dục quốc dân thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi

Việc liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài phải bảo đảm an toàn, chất lượng, cụ thể như sau:

1. Tuân thủ đúng quy định của cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài về các nội dung:

a) Công tác tổ chức thi: bảo mật đề thi, quy trình tổ chức thi, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm tổ chức thi; đội ngũ cán bộ quản lý, coi thi, chấm thi, nhân viên, kỹ thuật viên hỗ trợ...;

b) Việc quản lý thu, chi; lưu trữ hồ sơ; trách nhiệm giải trình;

c) Các quy định khác của cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài (nếu có).

2. Xác định rõ và bảo đảm thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của các bên liên kết, đội ngũ cán bộ quản lý, chấm thi, hỗ trợ, kỹ thuật viên trong công tác tổ chức thi, cấp chứng chỉ; trách nhiệm và quyền hạn của người tham dự thi.

3. Có phương án, thiết bị bảo đảm phòng, chống gian lận trong quá trình tổ chức thi, bảo đảm đánh giá đúng năng lực ngoại ngữ của người dự thi.

4. Tổ chức thi công khai, an toàn, nghiêm túc và khách quan.

Điều 6. Tiếp nhận, xử lý, thẩm định hồ sơ

1. Cục Quản lý chất lượng là đơn vị chủ trì tiếp nhận, xử lý, thẩm định hồ sơ phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Cục Quản lý chất lượng có trách nhiệm thẩm định: Tính pháp lý, tính hợp lệ của các thành phần hồ sơ; minh chứng bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trình Bộ trưởng xem xét quyết định.

3. Trường hợp cần thiết, Cục Quản lý chất lượng đề nghị các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định một hoặc một số nội dung: Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được công nhận hợp pháp ở nước sở tại và có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới; địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho tổ chức thi; đội ngũ coi thi, giám sát, phục vụ cho liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ

ngoại ngữ của nước ngoài; thiết bị bảo đảm phòng, chống gian lận trong toàn bộ quá trình tổ chức thi; lệ phí thi và các loại phí; các nguồn tài trợ, đầu tư khác (nếu có); cơ chế thu chi và quản lý tài chính.

Điều 7. Trách nhiệm của các bên liên kết

1. Trách nhiệm chung của các bên liên kết

a) Tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài bảo đảm an toàn, chất lượng theo đúng đề án đã được phê duyệt, không có gian lận. Trường hợp có sự thay đổi so với đề án được phê duyệt, các bên liên kết báo cáo bằng văn bản về Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, quyết định điều chỉnh.

b) Thực hiện trách nhiệm của các bên liên kết và chế độ báo cáo theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; trách nhiệm bảo đảm quyền và lợi ích của người dự thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

c) Lưu trữ hồ sơ về hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định. Thực hiện xác minh chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi

a) Công khai trên trang thông tin điện tử và chịu trách nhiệm tính chính xác của các thông tin, gồm: Các quyết định phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thông tin về chứng chỉ được phê duyệt liên kết tổ chức thi: tên, mẫu chứng chỉ; giá trị và phạm vi sử dụng của chứng chỉ; điều kiện và thời hạn cấp chứng chỉ; lịch thi (bao gồm thời gian, địa điểm thi); quy trình đăng ký dự thi, quy trình tổ chức thi; quy chế hoặc quy định về việc tổ chức thi, đề thi mẫu; quyền hạn và trách nhiệm của người dự thi; lệ phí thi, các loại phí khác (nếu có); cách thức tra cứu kết quả thi; số điện thoại, email, đường dây nóng (nếu có) để tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan, bảo đảm quyền và lợi ích của người dự thi.

b) Thông báo bằng văn bản lịch tổ chức thi với Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có địa điểm tổ chức thi ít nhất 05 ngày trước ngày tổ chức thi.

c) Tiếp nhận, xử lý các vướng mắc liên quan đến chứng chỉ và người dự thi; các phản ánh, kiến nghị liên quan đến công tác tổ chức thi, cấp chứng chỉ.

d) Định kỳ 6 tháng một lần (trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hằng năm) cập nhật cơ sở dữ liệu về liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ với nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các thông tin cập nhật cơ sở dữ liệu theo mẫu tại Phụ lục của Thông tư này.

đ) Chịu trách nhiệm cam kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại địa điểm được phê duyệt bảo đảm an toàn, chất lượng. Trong trường hợp vi phạm, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể xem xét đình chỉ hoạt động liên kết tổ chức thi.

3. Trách nhiệm của đơn vị phối hợp liên kết tổ chức thi

a) Phối hợp với đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi để bảo đảm an toàn, chất lượng của việc tổ chức thi theo thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi.

b) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều này trong trường hợp đảm nhiệm việc đăng ký dự thi và bảo đảm quyền và lợi ích của người đăng ký dự thi.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Cục Quản lý chất lượng có trách nhiệm:

a) Chủ trì tiếp nhận, xử lý và thẩm định hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định theo quy định tại Điều 6 của Thông tư này;

b) Công bố công khai và cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo danh sách các đơn vị được phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài;

c) Chủ trì thực hiện kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

d) Xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền đình chỉ liên kết đối với các đơn vị có hành vi phạm quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Phối hợp thẩm định hồ sơ phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 6 của Thông tư này;

b) Phối hợp với đơn vị chủ trì kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn, xử lý vi phạm đối với những hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ không được phê duyệt hoặc thực hiện không đúng với quyết định phê duyệt và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hồ sơ của các bên liên kết nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Các bên liên kết đã được phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo thời hạn ghi trên Quyết định phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn. Trong trường hợp quyết định phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn có nhiều đơn vị bên Việt Nam, các bên liên kết rà soát, xác định đơn vị chủ trì liên kết tổ chức thi và có văn bản đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, điều chỉnh (không cần nộp hồ sơ điều chỉnh liên kết).

Điều 10. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo; giám đốc các đại học, học viện; hiệu trưởng các trường đại học; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 10;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục QLCL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Minh Sơn

Phụ lục

**MẪU VĂN BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU
CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỀ LIÊN KẾT TỔ CHỨC THI
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA NƯỚC NGOÀI.**

(Kèm theo Thông tư số /2025/TT-BGDĐT
ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu về liên kết
tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ của nước ngoài

Kính gửi:(2).....

Thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ), ... (1)... báo cáo cập nhật về công tác liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ nước ngoài ... (3)... như sau:

1. Thông tin chung:

a) Các chứng chỉ được phê duyệt liên kết thi cấp chứng chỉ:

b) Số địa điểm phê duyệt: trong đó:

- Phê duyệt lần đầu:; điều chỉnh, bổ sung lần 1: ;; điều chỉnh, bổ sung lần n:

c) Số, ký hiệu ngày ban hành các Quyết định phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn:

2. Kết quả tổ chức thi cấp chứng chỉ trong kỳ cập nhật (từ 15/.../... đến 15/.../...)
theo biểu đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Sở GDĐT.....;
-
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(1) Tên đơn vị báo cáo; (2) Tên đơn vị nhận báo cáo; (3) Tên ngoại ngữ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ; (4) Ghi từng loại chứng chỉ cụ thể theo loại hoặc theo trình độ; (5) Ghi địa điểm thi theo quyết định phê duyệt.

.....(1)

Kết quả tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ...(3)... trong kỳ cập nhật từ ngày 15/.../... đến ngày 15/.../....

(Kèm theo Công văn số ngày ... tháng năm của)

STT	Tên ngoại ngữ/ chứng chỉ	Địa điểm thi	Số đợt thi	Số lượng theo cấp độ, bậc hoặc tương đương												Ghi chú
				A1 (bậc 1)		A2 (bậc 2)		B1 (bậc 3)		B2 (bậc 4)		C1 (bậc 5)		C2 (bậc 6)		
				Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	Số người dự thi	Số người được cấp chứng chỉ	
1	Tiếng Anh - IELTS	Số xxx, đường ..., Hà Nội (5)	5			120	115			95	65					02 đợt thi chung các trình độ
2	Tiếng Trung HSK...	...	6					100	85	90	61					04 đợt thi bậc 3, 02 đợt thi bậc 4
		Cộng:	11			120	115	100	85	185	126					

Lưu ý:

- (1) Tên đơn vị báo cáo; (2) Tên đơn vị nhận báo cáo; (3) Tên chứng chỉ ngoại ngữ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ; (4) Thống kê số lượng theo từng loại chứng chỉ cụ thể và theo trình độ; (5) Ghi địa điểm thi theo quyết định phê duyệt, thống kê chi tiết số lượng theo từng địa điểm.

- Các số liệu ghi sẵn ở 3 dòng cuối chỉ là dữ liệu giả định.

- File mềm lập trên EXCEL gửi về địa chỉ: phongqlvbcc@moet.gov.vn.